

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM XUYÊN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 23/05/2024  
V/v xin ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Minh Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Tâm  
Bà Nguyễn Thị Mai

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Cẩm Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024 ngày 10 tháng 05 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn 3, xã Cẩm Minh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Bị đơn: Anh Dương Đức H, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn 3, xã Cẩm Minh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

*(Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị X và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vụ án có nội dung:* Chị Nguyễn Thị X và anh Dương Đức H đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Minh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh ngày 24/11/2001, hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 15 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Chị và anh Hồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị Xinh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Dương Đức H

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Dương Đức Minh, sinh ngày 15/07/2002 và Dương Thị Trang, sinh ngày 08/01/2007. Chị Nguyễn Thị X có nguyện vọng được nuôi con Dương Thị Trang; Chị Nguyễn Thị X không yêu cầu anh Hồng đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Còn con Dương Đức Minh đã đủ tuổi trưởng thành nên vấn đề nuôi con không đặt ra.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Dương Đức H có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia; vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị Nguyễn Thị X còn đề nghị Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận, công khai, giao nộp, kiểm tra chứng cứ, hòa giải và các buổi làm việc khác; đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt chị và giải quyết trong thời gian sớm nhất để chị và anh Hồng sớm ổn định cuộc sống.

*Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Dương Đức H trình bày:* Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất như trình bày của chị Nguyễn Thị X về thời điểm đăng ký kết hôn, hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 15 năm thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng ly thân từ năm 2016 đến nay, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm. Nay chị Xinh kiên quyết ly hôn thì anh cũng nhất trí; Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Dương Đức Minh, sinh ngày 15/07/2002 và Dương Thị Trang, sinh ngày 08/01/2007. Anh đồng ý nhường cho chị Xinh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Dương Thị Trang đến tuổi trưởng thành, anh không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Còn con Dương Đức Minh đã đủ tuổi trưởng thành nên vấn đề nuôi con không đặt ra. Về tài sản chung, nợ chung: Trong quá trình chung sống anh và chị Nguyễn Thị X có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia; vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng; Quá trình xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng; Tòa án đã tiến hành tổng đạt, thu thập tài liệu, chứng cứ đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, việc xét xử vắng mặt các đương sự là đảm bảo theo quy định tại Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử cho chị Nguyễn Thị X được ly hôn với anh Dương Đức H; Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Dương Thị Trang, sinh ngày 08/01/2007 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Dương Đức H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Con Dương Đức Minh đã đủ tuổi trưởng thành nên vấn đề nuôi con không đặt ra; Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia nên không xem xét; vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị X khởi kiện xin ly hôn với anh Dương Đức H, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; anh Dương Đức H có nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã Cẩm Minh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên theo quy định tại Điều a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đề nghị vắng mặt tại các buổi làm việc, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt; Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử bị đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Dương Đức H đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã Cẩm Minh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định về điều kiện kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị Xinh nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm. Từ năm 2016 đến nay vợ chồng sống ly thân, không liên lạc với nhau, hai vợ chồng không tìm cách hàn gắn tình cảm. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị có nguyện vọng được ly hôn, giải phóng cho hai người để mỗi người có cuộc sống riêng, tốt đẹp hơn.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Dương Đức H cũng cho rằng vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, không liên lạc gì với nhau, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Xinh.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, vợ chồng thương yêu, tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau... nhưng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị X và anh Dương Đức H không đạt được mục đích đó, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không ai tìm cách hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị X và anh Dương Đức H.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị X và anh Dương Đức H có hai con chung là Dương Đức Minh, sinh ngày 15/07/2002 và Dương Thị Trang, sinh ngày 08/01/2007. Nguyện vọng của chị Xinh sau khi ly hôn muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Dương Thị Trang đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Hồng đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Còn con Dương Đức Minh đã đủ tuổi trưởng thành nên vấn đề nuôi con không đặt ra. Anh Dương Đức H đồng ý nhường quyền nuôi con cho chị Xinh. Mặt khác, từ năm 2016 đến nay chị Xinh là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, con Dương Thị Trang là con gái, cần sự chăm sóc, giáo dục của người mẹ và cháu đã trên 07 tuổi, có đơn nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con Dương Thị Trang cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh Dương Đức H không phải đóng góp tiền cấp

dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản. Con Dương Đức Minh đã đủ tuổi trưởng thành nên vấn đề nuôi con không đặt ra.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn trình bày trong quá trình chung sống vợ chồng có tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[4] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 53, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị X, tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị X được ly hôn với anh Dương Đức H.

- Về con chung: Giao con Dương Thị Trang, sinh ngày 08/01/2007 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Dương Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản. Con Dương Đức Minh đã đủ tuổi trưởng thành nên vấn đề nuôi con không đặt ra.

2. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0009207 ngày 27/03/2024. Tiền án phí ly hôn sơ thẩm chị Nguyễn Thị X đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Minh (*Nơi đăng ký kết hôn*);
- Các đương sự;
- Lưu HSPA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Minh Tâm**

